

CHƯƠNG 60.

Paris. Mỗi buổi chiều khi đi qua công viên gần quán café, tôi đều nhìn thấy một người đàn ông ngồi thổi ống tiêu trên ghế đá, vây chung quanh là một đám trẻ nít. Những ca khúc Ý Đại Lợi phát ra lai láng qua tiếng tiêu khiến tôi nghĩ rằng ông là một người Ý. Lũ trẻ xem ra rất ưa thích ông. Cứ mỗi lần ông dứt tiếng tiêu là y như rằng hết đứa này đến đứa nọ tiến lên đưa cho ông những thức ăn hay món quà nào mà chúng có.

Còn tôi, cứ mỗi buổi chiều đi qua đó, tôi đều dừng lại dăm phút để lắng nghe những điệu nhạc của con người được lòng yêu mến của trẻ con kia. Cái dáng ông rất gầy, khuôn mặt đã già, ra vẻ một người không cửa nhà định sở; nhưng trong những thanh âm vi vút hầu như có một nỗi vui tươi ấm áp làm cho tôi vô cùng ưa thích. Thịnh thoảng cũng có vài người bộ hành lớn tuổi dừng chân vài phút rồi thản nhiên cất bước. Còn lại chỉ là ông, lũ trẻ và cả tôi. Thường, ông vẫn lặng lẽ thổi tiêu, nhưng khi có một đứa bé nào mon men đến cạnh thì ông ngừng thổi, quay sang mỉm cười với nó và đưa cho nó bất cứ thứ gì mà nó thích trong số quà tặng cho ông.

Cũng ngay công viên gần quán café, mỗi chiều tôi vẫn được một người phu quét lá bên đường nở nụ cười, thăm hỏi vài câu. Những chiếc lá cuốn bay theo hướng đưa của cái chổi. Trên hai vạt áo khoác ngoài của người phu, bụi bấn bám đầy. Trời Paris buồn buồn lạnh lạnh. Những tia nắng cuối cùng rớt tụt trời cao làm sáng trong không gian một màu vàng quỳên rữ. Tia nắng hay nụ cười của người phu, cả hai đều được nồng ấm áp như nhau.

Một lúc nào tôi đột nhiên thấy mình yêu đời kỳ lạ. Ở đâu cũng có cái Đẹp. Ở đâu cũng có nỗi hân hoan, miễn là mình “chịu nhìn” đến nó. Thì một tiếng tiêu trong buổi chiều âm thầm buốt giá, hay nụ cười rạng rỡ trong khoảng không gian lạnh lạnh buồn buồn đã chùng như hé lộ cho tôi thấy chút nào cái “đạo” mà tôi cứ mãi loay hoay đi tìm suốt ba mươi năm dài đã qua.

□

Sàigòn tháng 1/1980.

Vì tình trạng khan hiếm điện đóm nên từng khu vực trong thành phố phải bị luân phiên cúp điện năm ngày hai đêm trong mỗi tuần lễ. Tự Do là một trong những con đường lớn của Sàigòn cũng không thoát ra ngoài tình trạng đó.

Những buổi chiều tối đứng đánh đàn dưới ánh đèn măng-xông chập chùng hơi nóng, tôi đã nghe xót xa thật nhiều theo sự nghèo khổ của quê hương. Ánh sáng điện đóm—như cầu hàng đầu cần thiết trong một thành phố công nghiệp—ngày càng bị hạn chế; cũng như ánh sáng văn minh của thế giới Tây Phương không còn cơ hội len lỏi vào trong đất nước Việt Nam.

Những thực khách—đa số là cán bộ—ngồi gác chân lên ghế, vừa nhai ngòm ngòm vừa chuyện trò to nhỏ, trên thái độ là cả một nỗi hả hê thỏa mãn. Sự nghèo khó của quê hương cũng được tỏ bày ra trên cung cách ăn uống của những con người này. Ba mươi năm ẩn núp trong rừng đã quá héo khô mòn mỏi. Giờ đây đối diện với những xa hoa còn sót lại của chế độ cũ, khuynh hướng tự nhiên chỉ là chộp lấy thật nhanh!

.. ..

Những buổi tối dưới luồng ánh sáng nóng bức hắt ra từ chiếc đèn đặt trên nắp dương cầm, tôi vừa nghe thương cuộc đời nghệ sĩ, thương những người bạn, lại cũng thương luôn những con người đang miệt mài trau chuốt cho cái vị giác dưới kia. Không ai lắng nghe âm nhạc của chúng tôi. Những giọng âm thanh như trôi tuột trong một làn sóng đầy những tiếng cười, tiếng nhai, tiếng la và cả tiếng chửi thề nữa. Thỉnh thoảng mới có một người khách gọi bồi mang đến cho chúng tôi món tiền nhỏ hay vài điệu thuốc lá thơm để yêu cầu một bản nhạc nào đó của thời 45-48. Và rồi trong điệu quân ca, người khách cùng cả nhóm chung bàn vừa gật gù hát theo để nhớ về một thời dĩ vãng, vừa không quên nhai vội vàng những món ăn ngon.

“Không có gì tầm thường hơn sự thương thức một cách tầm thường”. Câu văn của Maurois cứ mãi trở đi trở lại giữa cái đầu tôi khi ấy. Người bạn chơi *piano* vẫn cúi mình trên hàng phím làm tuôn ra những âm thanh tha thiết. Sau lưng anh, cây đại hồ cầm của người bạn kia vẫn vang lên những tiếng bập bùng.

Tôi nhìn các thực khách, nhìn hai người bạn, rồi lại nhìn vào cây đàn trên tay mình mà nhớ đến một câu định nghĩa đọc khi còn bé: *“Đàn vĩ cầm là vua của các nhạc cụ bởi những khả năng kỳ diệu và bởi cái âm thanh quý phái của nó.”* Và tôi nhìn vào chính mình, một tay vĩ cầm trong thời buổi bi kịch, sống lang thang khổ ải trong những ban nhạc thiếu máu và những không gian thiếu ánh sáng. Ai đó, hình như đã ví tiếng vĩ cầm như một tiếng thở dài!...

[]